

**VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**

NÔNG THỊ NHUNG

**KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP
CỦA SINH VIÊN DÂN TỘC TÀY VÙNG
ĐÔNG BẮC VIỆT NAM**

Ngành: Tâm lý học

Mã số: 62.31.04.01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TÂM LÝ HỌC

Hà Nội, 2017

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Khoa học xã hội

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Nguyễn Thị Mai Lan

Phản biện 1: PGS.TS. Đỗ Mạnh Tôn

Phản biện 2: PGS.TS. Nguyễn Minh Đức

Phản biện 3: PGS.TS. Lê Minh Nguyệt

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện
họp tại vào hồigiờ.....phút,
ngày.....tháng.....năm....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện:

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Giao tiếp có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hiệu quả hoạt động, hình thành phẩm chất, năng lực, kỹ năng nghề nghiệp. Giao tiếp giúp cho mỗi cá nhân trở nên tích cực, chủ động trong công việc của mình. Đối với sinh viên giao tiếp có ý nghĩa hết sức quan trọng trong hoạt động học tập của các em tại trường đại học. Bởi vì, nhờ có hoạt động giao tiếp giữa sinh viên với giảng viên, giữa sinh viên với nhau, giữa sinh viên với lực lượng khác tham gia vào quá trình đào tạo các em sẽ nắm bắt được các tri thức khoa học, các kỹ năng nghề nghiệp, nắm bắt được nội quy, quy chế trong học tập và rèn luyện tại trường đại học. Mặt khác, nhờ có giao tiếp sinh viên sẽ mở rộng đối tượng giao tiếp trong trường đại học, sẽ thoả mãn được các nhu cầu giao tiếp của bản thân, sẽ có được những cơ hội thể hiện các kỹ năng giao tiếp của mình.

Đối với sinh viên dân tộc thiểu số nói chung và sinh viên dân tộc Tày nói riêng, các em gặp phải một số khó khăn nhất định trong hoạt động học tập ở trường đại học. Trước khi bước vào môi trường đại học, các em có một cuộc sống tương đối đơn giản, thoải mái, cách thức suy nghĩ còn hạn chế, khi bước vào môi trường đại học các em phải có một cách suy nghĩ, tư duy mới để đáp ứng yêu cầu khoa học của hoạt động học tập tại trường đại học. Về phương pháp học tập thì phương pháp học tập ở trường phổ thông và trường đại học hoàn toàn khác nhau. Ở trường đại học đòi hỏi các em phải độc lập suy nghĩ, phải có tư duy sáng tạo, ... Mặt khác, ngôn ngữ cũng là rào cản trong hoạt động học tập của các em. Trong hoạt động học tập trên lớp, sinh viên dân Tày cũng gặp phải những hạn chế nhất định. Để giúp các em vượt qua những khó khăn này thì giao tiếp có vai trò quan trọng hơn bao giờ hết.

Tuy nhiên, để giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh

viên dân tộc Tày đạt hiệu quả cao đòi hỏi các em phải có kỹ năng giao tiếp tốt. Chính vì những lí do trên rất cần thiết phải giúp sinh viên dân tộc Tày có được kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp tại trường đại học. Do vậy, việc nghiên cứu và tìm hiểu để nắm bắt được kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày là gì? Biểu hiện và mức độ của kỹ năng này ở sinh viên dân tộc Tày hiện nay như thế nào? Những yếu tố nào ảnh hưởng đến kỹ năng này? và cần có những giải pháp nào để nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp cho sinh viên dân tộc Tày? Nên việc nghiên cứu kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày có ý nghĩa lý luận và thực tiễn tốt. Về lý luận, kết quả nghiên cứu của đề tài có thể góp phần bổ sung một số vấn đề lý luận về kỹ năng giao tiếp của sinh viên dân tộc Tày trong tâm lý học dân tộc ở nước ta. Về thực tiễn, kết quả nghiên cứu góp phần làm cơ sở để giúp sinh viên dân tộc Tày nâng cao kỹ năng giao tiếp với giảng viên, sinh viên cùng lớp trong hoạt động học tập tại trường đại học nhằm nâng cao hiệu quả học tập của các em.

Xuất phát từ những lý do trên chúng tôi chọn đề tài: “**Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày vùng Đông Bắc Việt Nam**” để nghiên cứu.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày vùng Đông Bắc Việt Nam, đề xuất một số biện pháp tác động tâm lý sư phạm nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp cho sinh viên dân tộc Tày ở vùng Đông Bắc Việt Nam.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

2.2.1. Xây dựng cơ sở lý luận nghiên cứu kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày: Các khái

niệm công cụ, biểu hiện, tiêu chí đánh giá và mức độ của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày, các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp của sinh viên dân tộc Tày.

2.2.2. Điều tra, khảo sát và phân tích thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở vùng Đông Bắc Việt Nam, các yếu tố chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở vùng Đông Bắc Việt Nam.

2.2.3. Đề xuất một số biện pháp tác động tâm lý sư phạm nhằm hoàn thiện kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở vùng Đông Bắc Việt Nam và hoạt động thực nghiệm để kiểm chứng các biện pháp này.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Biểu hiện và mức độ kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở vùng Đông Bắc Việt Nam

3.2. Phạm vi nghiên cứu

3.2.1. Giới hạn về phạm vi nội dung nghiên cứu

Có rất nhiều khía cạnh khác nhau có thể khai thác để nghiên cứu kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày. Tuy nhiên, trong luận án này chúng tôi tập trung vào việc nghiên cứu lý luận và thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày qua các nhóm kỹ năng thành phần như: (1) Kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày; (2) Kỹ năng trao đổi với giảng viên và sinh viên về nội dung học tập trên lớp; (3) Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

3.2.2. Giới hạn về phạm vi địa bàn nghiên cứu

Luận án sẽ tập trung nghiên cứu tại vùng Đông Bắc Việt Nam. Trong đó, nghiên cứu được thực hiện chính thức tại tỉnh Tuyên Quang

và tỉnh Thái Nguyên. Bởi vì, đây là hai tỉnh thuộc vùng Đông Bắc Việt Nam, có 2 trường Đại học Vùng lớn nhất (trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên và trường Đại học Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang). Tại 2 trường đại học này theo số liệu thống kê có số lượng sinh viên dân tộc Tày đang theo học đông nhất.

3.2.3. Giới hạn về phạm vi khách thể điều tra, khảo sát của luận án

Tổng số khách thể nghiên cứu của đề tài luận án là: 670 người. Trong đó, số lượng khách thể nghiên cứu được phân bố cho từng giai đoạn nghiên cứu.

1) Giai đoạn xây dựng bộ công cụ nghiên cứu: Tổng số khách thể nghiên cứu cho giai đoạn này là: 120 người. Trong đó: chúng tôi điều tra bằng bảng hỏi 100 sinh viên 2 trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên và Đại học Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang và phỏng vấn sâu 20 giảng viên thuộc 2 trường đại học được nghiên cứu.

2) Giai đoạn nghiên cứu thực tiễn: Luận án tiến hành điều tra khảo sát bằng bảng hỏi trên tổng số: 500 khách thể. Trong đó, tại Đại học Tân Trào nghiên cứu: 250 sinh viên, tại Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên: 250 sinh viên. Chúng tôi lựa chọn 50 sinh viên dân tộc Tày năm thứ nhất và năm thứ 2 để phỏng vấn sâu. Luận án cũng tiến hành phỏng vấn sâu trên 50 giảng viên đại học của hai trường Đại học Tân Trào và Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên.

4. Phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu và giả thuyết khoa học

4.1. Phương pháp luận nghiên cứu

- Nguyên tắc tâm lý học hoạt động
- Nguyên tắc hệ thống
- Nguyên tắc phát triển
- Nguyên tắc tiếp cận liên ngành

4.2. Các phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu văn bản, tài liệu;
- Phương pháp chuyên gia;
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi;
- Phương pháp quan sát;
- Phương pháp phỏng vấn sâu;
- Phương pháp thực nghiệm tác động;
- Phương pháp thống kê toán học.

4.3. Giải thuyết khoa học

1) Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày là một kỹ năng phức hợp có cấu trúc gồm 3 nhóm kỹ năng thành phần: Nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày, nhóm kỹ năng trao đổi với giảng viên và sinh viên về nội dung học tập trên lớp, nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Hiện nay kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên ở mức trung bình, trong đó, kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp thực hiện yếu nhất.

2) Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố chủ quan và khách quan. Trong đó, yếu tố ý thức tham gia vào các hoạt động tập thể; tính cách của sinh viên; phương pháp giảng dạy của giảng viên, hình thức giáo dục trong gia đình, nhà trường, xã hội có ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp này của sinh viên dân tộc Tày.

3) Có thể hoàn thiện hơn kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày thông qua chương trình tập huấn kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp bằng ngôn ngữ nói nhằm giúp cho các em nâng cao mức độ nhận thức, thực hành và ứng dụng trong quá trình giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp.

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

Luận án góp phần bổ sung và làm sáng tỏ hơn một số vấn đề lý

luận về kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày như: đã xây dựng được các khái niệm công cụ kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Chỉ ra được các kỹ năng thành phần của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Xác định được các tiêu chí và mức độ đánh giá kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Chỉ ra được các yếu tố chủ quan và khách quan ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

Luận án đã chỉ ra được thực trạng biểu hiện, mức độ của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày hiện nay ở mức trung bình. Nêu được mức độ ảnh hưởng của yếu tố chủ quan và khách quan tới kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Đưa ra các biện pháp thực nghiệm để nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

Luận án giúp sinh viên dân tộc Tày bổ sung thêm về kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp. Đồng thời là tài liệu tham khảo trong các trường đại học giúp cho sinh viên dân tộc Tày nâng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Về mặt lý luận

Luận án góp phần làm sáng tỏ hơn lý luận về kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Đồng thời kết quả của luận án là cơ sở góp phần bổ sung thêm một số vấn đề lý luận của tâm lý học giao tiếp và tâm lý học dân tộc.

6.2. Về mặt thực tiễn

Kết quả nghiên cứu cho thấy mức độ thực hiện kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày chỉ đạt ở mức trung bình. Như vậy cần nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt

động học tập trên lớp cho sinh viên dân tộc Tày để các em đạt được kết quả cao hơn trong học tập tại trường đại học.

Luận án là tài liệu tham khảo cho các trường đại học có nhiều sinh viên dân tộc Tày theo học nhằm xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho sinh viên dân tộc Tày để nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp cho các em.

7. Cơ cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, kiến nghị, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục. Luận án gồm 4 chương.

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu vấn đề kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên

Chương 2: Cơ sở lý luận nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Chương 3: Tổ chức và phương pháp nghiên cứu

Chương 4: Kết quả nghiên cứu thực tiễn kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày vùng Đông Bắc Việt Nam

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VẤN ĐỀ

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu trên thế giới về kỹ năng giao tiếp của sinh viên

- *Các hướng nghiên cứu về kỹ năng*: Tổng quan tình hình nghiên cứu cho thấy, các nhà tâm lý học đi sâu vào việc nghiên cứu lý luận về kỹ năng trong đó tập trung vào việc nghiên cứu và xây dựng những vấn đề lý luận cơ bản về kỹ năng (khái niệm, tiêu chí đánh giá,...) và đi sâu vào các nghiên cứu thực tiễn về kỹ năng. Hướng nghiên cứu thực tiễn về kỹ năng trong từng loại hình nghề nghiệp nhất định như: kỹ năng nghề dạy học, kỹ năng nghề luật sư, kỹ năng nghề cảnh sát,... Một số nhà nghiên cứu khác lại tập trung vào các nghiên cứu liên quan đến kỹ năng học tập của học sinh, sinh viên,...

- *Các hướng nghiên cứu về giao tiếp*: Các nhà tâm lý học tập trung vào việc nghiên cứu các vấn đề lý luận của giao tiếp tập trung vào việc chứng minh giao tiếp là một dạng hoạt động hay là điều kiện, phương thức của hoạt động; giao tiếp là một phạm trù độc lập với hoạt động; giao tiếp là quá trình truyền và tiếp nhận thông tin và nghiên cứu giao tiếp theo từng chuyên ngành hẹp của tâm lý học hoặc theo tính chất và đặc trưng nghề nghiệp. Các nhà tâm lý học tập trung vào việc thực hiện các nghiên cứu thực tiễn về giao tiếp ứng dụng. Trong đó, các nhà nghiên cứu đã áp dụng tâm lý học giao tiếp vào giải quyết các vấn đề của cuộc sống thường ngày như: Chăm sóc sức khỏe, tư vấn, những quan hệ cá nhân, những vấn đề chính trị... Một số nhà nghiên cứu còn viết sách dạy nghệ thuật trong việc giao tiếp với từng đối tượng cụ thể: giao tiếp với người lạ, giao tiếp với bạn bè, giao tiếp với đồng nghiệp, với người khác giới, với khách hàng, với người không thân thiết...

- *Các hướng nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp*: Các nhà tâm lý học tập trung vào việc nghiên cứu các vấn đề lý luận của giao tiếp tập trung vào việc chứng minh các vấn đề lý luận và thực tiễn về: các kỹ năng giao tiếp dựa trên tính chất của tổ chức; kỹ năng giao tiếp theo hướng tập chung phân tích mối quan hệ liên cá nhân; kỹ năng giao tiếp theo hướng thông qua sự kết hợp của phương tiện giao tiếp bằng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ.

1.2. Tổng quan tình hình nghiên cứu ở Việt Nam về kỹ năng giao tiếp của sinh viên trong hoạt động học tập

- *Các nghiên cứu về kỹ năng*: Các nhà tâm lý học đã tập trung vào việc nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn về kỹ năng theo các hướng như: Xem xét kỹ năng là mặt kỹ thuật thao tác, hành động hay hoạt động; xem xét kỹ năng là năng lực hành động của cá nhân trong hoạt động và có một số nhà nghiên cứu tiếp cận kỹ năng theo hướng tích hợp cả hai khuynh hướng trên.

- *Các hướng nghiên cứu về giao tiếp*: Vấn đề giao tiếp được quan

tâm nghiên cứu tương đối muộn ở Việt Nam. Phải đến những năm 80 của thế kỉ XX, các công trình nghiên cứu về giao tiếp mới được công bố ở nước ta. Các tác giả chủ yếu đi theo hai hướng: Nghiên cứu giao tiếp đại cương, hướng nghiên cứu giao tiếp sư phạm và hướng nghiên cứu về giao tiếp của học sinh các cấp.

- *Các hướng nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp và kỹ năng giao tiếp của sinh viên:* Các nhà tâm lý học tập trung nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp trên cả hai bình diện lý luận và thực tiễn. Các nghiên cứu theo hướng này đã tập trung vào việc xây dựng những vấn đề lí luận về kỹ năng giao tiếp (khái niệm công cụ; các biểu hiện của kỹ năng giao tiếp; tiêu chí đánh giá) và áp dụng các vấn đề lí luận này để xây dựng bộ công cụ nghiên cứu về kỹ năng giao tiếp trên các khách thể nghiên cứu khác nhau như học sinh, sinh viên, công nhân; nhà tham vấn tâm lý; luật sư; nhà kinh doanh; cán bộ hành chính cấp cơ sở; nhà lãnh đạo; quản lý,...

Chương 2

LÝ LUẬN VỀ KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP TRÊN LỚP CỦA SINH VIÊN DÂN TỘC TÀY

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.1.1. Kỹ năng

Kỹ năng là sự vận dụng kiến thức, kinh nghiệm của bản thân và các thao tác phù hợp với điều kiện thực tiễn của hoạt động để thực hiện hiệu quả hoạt động đó.

2.1.2. Giao tiếp

Giao tiếp là quá trình tiếp xúc tâm lý giữa con người với con người nhằm trao đổi với nhau về thông tin, về cảm xúc, nhận thức, ảnh hưởng và điều chỉnh lẫn nhau.

2.1.3. Kỹ năng giao tiếp

Kỹ năng giao tiếp là sự vận dụng tri thức, kinh nghiệm của cá nhân vào trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả các mục đích giao tiếp đã đề ra.

2.1.4. Khái niệm hoạt động học tập

Hoạt động học là loại hoạt động thực hiện theo phương thức nhà trường, do người học thực hiện dưới sự hướng dẫn của người lớn (giáo viên) nhằm lĩnh hội những tri thức, khái niệm khoa học và hình thành những kỹ năng, kỹ xảo tương ứng, làm phát triển trí tuệ và năng lực con người để giải quyết các nhiệm vụ do cuộc sống đặt ra.

2.1.5. Khái niệm hoạt động học tập của sinh viên đại học

Hoạt động học tập của sinh viên là loại hoạt động nhận thức cơ bản của sinh viên được thực hiện dưới sự hướng dẫn của giảng viên nhằm giúp cho sinh viên tiếp thu các tri thức khoa học, hình thành những kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp, phát triển những phẩm chất nhân cách người chuyên gia tương lai.

2.1.6. Khái niệm hoạt động học tập trên lớp của sinh viên trường đại học

Hoạt động học tập trên lớp của sinh viên trường đại học là hoạt động trung tâm của quá trình dạy học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên nhằm giúp cho sinh viên tiếp thu các tri thức khoa học, hình thành những kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp, phát triển những phẩm chất nhân cách người chuyên gia tương lai.

2.1.7. Khái niệm giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên trường đại học

Giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên trường đại học là quá trình tiếp xúc tâm lý giữa sinh viên với sinh viên, giữa sinh viên với giảng viên thông qua đó họ trao đổi với nhau về thông tin, về cảm xúc, nhận thức, ảnh hưởng và điều chỉnh với nhau bằng các phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ nhằm thực thực hiện có hiệu quả các hoạt động học tập trên lớp tại trường đại học.

2.1.8. Khái niệm sinh viên dân tộc Tày

Sinh viên dân tộc Tày là những người có cả bố và mẹ hoặc có bố hoặc mẹ là người dân tộc Tày. Họ sinh ra và lớn lên ở những nơi có

điều kiện khó khăn về mặt kinh tế, xã hội, hạn chế về các điều kiện khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin và đời sống tinh thần. Họ đang học tập và rèn luyện tại các trường đại học, cao đẳng nhằm lĩnh hội hệ thống tri thức, hình thành hành động và phẩm chất đạo đức đáp ứng với yêu cầu nghề nghiệp trong tương lai.

2.1.9. Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày là sự vận dụng tri thức, kinh nghiệm sống của bản thân vào việc thiết lập các mối quan hệ, giải quyết vấn đề học tập trên lớp, sử dụng các phương tiện giao tiếp nhằm thực hiện có hiệu quả các hoạt động học tập trên lớp tại trường đại học.

2.2. Biểu hiện và mức độ của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Có thể nói rằng, việc xem xét để xác định các kỹ năng thành phần hay nói khác đi là các biểu hiện cụ thể của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày có thể dựa trên nhiều chứng khoa học khác nhau. Với đề tài luận án này, chúng tôi hướng đến việc nghiên cứu kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày do vậy chúng tôi sẽ dựa trên những cơ sở khoa học sau đây:

Thứ nhất, dựa trên việc xác định nội hàm của khái niệm giao tiếp. Các nhà khoa học (như chúng tôi đã phân tích ở nội dung trên của luận án) đều thừa nhận rằng khi nói đến giao tiếp tức là phải nói đến (1) Việc thiết lập mối quan hệ; (2) Giao tiếp là phải biết lắng nghe người giao tiếp với mình; (3) Giao tiếp là phải tự chủ cảm xúc của mình; (4) Giao tiếp là phải có nội dung; (5) Giao tiếp là phải sử dụng các phương tiện giao tiếp ngôn ngữ và phi ngôn ngữ để xác định các kỹ năng giao tiếp cần phải có được khi thực hiện hoạt động giao tiếp.

Thứ hai, căn cứ vào đặc thù của hoạt động học tập trên lớp của sinh viên đại học; Căn cứ vào đặc điểm tâm lý của sinh viên dân tộc Tày; Căn cứ vào đặc điểm của hoạt động giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

Thứ ba, căn cứ vào kết quả khảo sát mang tính phát hiện đối với 100 sinh viên dân tộc Tày tại trường Đại học Tân Trào và trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

Dựa vào những cơ sở khoa học và cơ sở thực tiễn nêu trên, chúng tôi cho rằng, kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày bao gồm các nhóm kỹ năng thành phần sau đây: 1) Nhóm kỹ năng thiết lập các mối quan hệ; 2) Nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp; 3) Nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp.

2.3. Mức độ kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Có nhiều cách phân chia mức độ của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Tuy nhiên, trong luận án này chúng tôi chia kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày thành 5 mức độ là: (1) Mức độ rất thấp; (2) Mức độ thấp; (3) Mức độ trung bình, (4) Mức độ tương đối cao; (5) Mức độ cao.

2.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Các yếu tố ảnh hưởng tới kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày gồm yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan. Tuy nhiên, trong luận án này chúng tôi tập trung phân tích các yếu tố sau đây: Ý thức tham gia vào các phong trào hoạt động đoàn thể; Tính cách của sinh viên dân tộc Tày; Phương pháp giảng dạy của giảng viên; Môi trường giáo dục của sinh viên dân tộc Tày: Gia đình, nhà trường, cộng đồng.

Chương 3

TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

3.1. Tổ chức nghiên cứu

- Giai đoạn 1: Nghiên cứu lý luận
- Giai đoạn 2: Xây dựng công cụ nghiên cứu: Các thang đo phù hợp với nội dung nghiên cứu của đề tài được lựa chọn. Sau đó, bộ công cụ hoàn thiện được lấy ý kiến chuyên gia để đảm bảo tính phù hợp và chính xác.
- Giai đoạn 3: Khảo sát thực tiễn: Luận án tiến hành điều tra khảo sát bằng bảng hỏi trên tổng số: 500 khách thể. Ngoài ra luận án còn tiến hành phỏng vấn 50 sinh viên và 50 giảng viên đại học của hai trường Đại học Tân Trào và Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên.
- Giai đoạn 4: Thực nghiệm tác động: Thực nghiệm được thực hiện nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp cho sinh viên dân tộc Tày. Thực nghiệm còn góp phần đánh giá và kiểm nghiệm tính đúng đắn của các biện pháp tác động.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu
- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi
- Phương pháp xin ý kiến chuyên gia
- Phương pháp quan sát
- Phương pháp phỏng vấn sâu
- Phương pháp thống kê toán học
- Phương pháp thực nghiệm tác động
 - + *Biện pháp thực nghiệm*: Chúng tôi tiến hành thực nghiệm bằng 01 biện pháp: Tập huấn cho sinh viên dân tộc Tày kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp bằng ngôn ngữ nói.
 - + *Khách thể thực nghiệm*: Chúng tôi thực nghiệm biện pháp tác động này trên 25 sinh viên dân tộc Tày năm thứ nhất, khoa Khoa học xã hội và Nhân văn, trường Đại học Tân Trào và đối chứng trên 24 sinh viên dân tộc Tày, năm thứ nhất, khoa Giáo dục Mầm non, trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên.

Chương 4
THỰC TRẠNG KỸ NĂNG GIAO TIẾP TRONG HOẠT ĐỘNG
HỌC TẬP TRÊN LỚP CỦA SINH VIÊN DÂN TỘC TÀY
VÙNG ĐÔNG BẮC VIỆT NAM

4.1. Thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

4.1.1. Đánh giá chung về thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Chúng tôi nghiên cứu kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày thể hiện ở 3 nhóm kỹ năng lớn: kỹ năng thiết lập các mối quan hệ; kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp; kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp. Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 4.1: Mức độ thực hiện kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Các nhóm kỹ năng	Sinh viên tự đánh giá		
	ĐTB	ĐLC	Mức độ
1. Nhóm kỹ năng thiết lập các mối quan hệ	3.27	0.36	Trung bình
2. Nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp	3.30	0.36	Trung bình
3. Nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp	3.35	0.45	Trung bình
Điểm trung bình	3.31	0.20	Trung bình

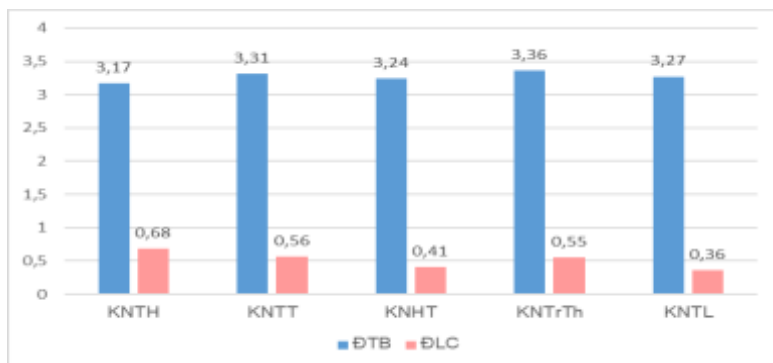
Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở mức trung bình (ĐTB chung của toàn thang đo là 3.31, ĐLC = 0.20). Trong đó: nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp có điểm trung bình cao hơn các nhóm kỹ năng còn lại (ĐTB chung của toàn thang đo là 3.35, ĐLC = 0.45). Sinh viên dân tộc Tày được nghiên cứu còn gặp khó khăn khi thực hiện các kỹ năng thành phần trong nhóm kỹ năng thiết lập các mối quan hệ.

Có sự khác biệt có ý nghĩa về mặt thống kê khi so sánh kỹ năng giao tiếp của sinh viên dân tộc Tày được nghiên cứu qua các biến số giới tính, dân tộc, năm học. Trong đó, sự khác biệt thể hiện rõ nhất khi so sánh theo biến số giới tính ($\text{sig} = 0.00$, $T = -13,5$). Trong đó, kỹ năng giao tiếp của nữ sinh viên dân tộc Tày cao hơn sinh viên nam dân tộc Tày. So sánh theo biến số dân tộc (sinh viên dân tộc Tày và sinh viên dân tộc kinh) cho thấy sự khác biệt ít nhất so với 2 biến số giới tính và năm học.

4.1.2. Thực trạng mức độ thực hiện các kỹ năng thành phần thuộc kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

4.1.2.1. Thực trạng mức độ thực hiện nhóm kỹ năng thiết lập các mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Biểu đồ 4.1: Mức độ thực hiện nhóm kỹ năng thiết lập các mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

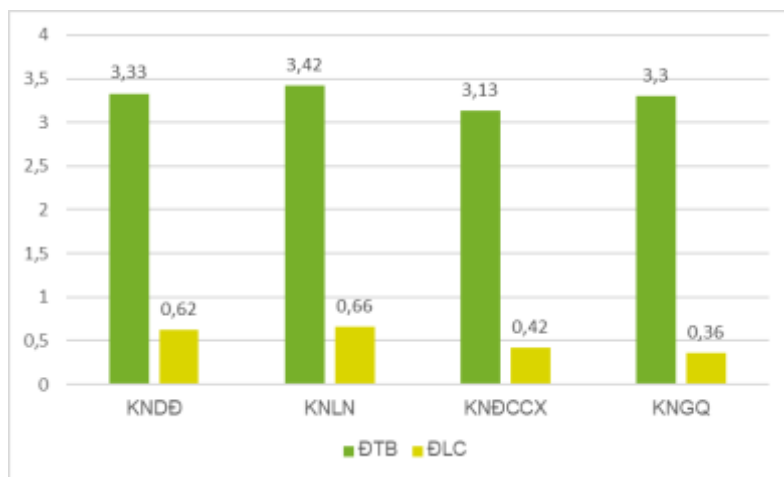


Phân tích biểu đồ 4.1 cho thấy, mức độ thực hiện kỹ năng thiết lập các mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày đạt ở mức độ trung bình (ĐTB 3.27; ĐLC = 0.36). Điều này có nghĩa là, sinh viên dân tộc Tày đã thực hiện đúng các kỹ năng thành phần thuộc nhóm kỹ năng này. Tuy nhiên, chưa có sự linh hoạt, mềm dẻo khi thực hiện các kỹ năng thành phần.

Kết quả nghiên cứu cho thấy, sinh viên dân tộc Tày được nghiên cứu có kỹ năng *”thể hiện trung thực trong giao tiếp với giảng viên và sinh viên trong hoạt động học tập trên lớp”* tốt nhất so với 3 kỹ năng thành phần còn lại. Kỹ năng *”tìm hiểu đối tượng giao tiếp”* là kỹ năng sinh viên thực hiện yếu nhất. Điều này sẽ ảnh hưởng nhất định đến việc thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày với giảng viên và sinh viên cùng lớp, làm hạn chế sự tương tác của các em với giảng viên và sinh viên trong hoạt động học tập trên lớp.

4.1.2.2. Thực trạng mức độ thực hiện nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp

Biểu đồ 4.2: Mức độ thực hiện nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

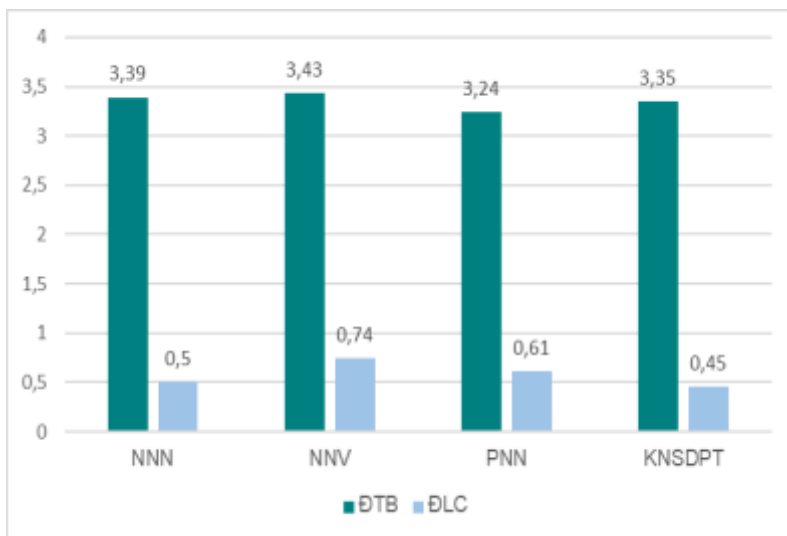


Qua biểu đồ 4.2 ta thấy, Sinh viên dân tộc Tày thực hiện kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp ở mức độ trung bình ($\overline{DTB} = 3.30$, $\overline{ĐLC} = 0.36$). Ở mức này, các biểu hiện kỹ năng được sinh viên dân tộc Tày thực hiện đầy đủ song chưa thật thành thạo, hợp lý và tính sáng tạo rất hạn chế. Có sự chênh lệch giữa các kỹ năng thành phần của nhóm kỹ năng này. “Kỹ năng lắng nghe” có $\overline{DTB} 3.42$; $\overline{ĐLC} = 0.66$ cao nhất so với 3 kỹ năng được xem xét, kỹ năng “Điều chỉnh cảm xúc” có \overline{DTB} thấp nhất ($\overline{DTB} = 3.13$, $\overline{ĐLC} = 0.42$). Nhìn chung, sinh viên dân tộc Tày có xu hướng quan tâm đến kỹ năng lắng nghe mà chưa coi trọng kỹ năng điều chỉnh cảm xúc.

Một phần lý do của thực trạng này là sinh viên còn chưa có đầy đủ các tri thức cần thiết của kỹ năng điều chỉnh cảm xúc bản thân, đặc biệt là sự thiếu hụt trong việc được đào tạo, rèn luyện kỹ năng này.

4.1.2.3. Thực trạng mức độ thực hiện nhóm kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc

Biểu đồ 4.3. Mức độ thực hiện nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp của sinh viên dân tộc Tày



Phân tích biểu đồ trên cho phép ta rút ra nhận xét sau: *Kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc* chỉ đạt ở mức độ trung bình ($\bar{X} = 3.35$; $DL = 0.45$). Trong đó, “*Kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp bằng ngôn ngữ viết trong hoạt động học tập*”, có \bar{X} cao nhất so với 3 kỹ năng thành phần thuộc nhóm kỹ năng này và “*Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ trong hoạt động học tập*”, có \bar{X} thấp nhất. Mỗi kỹ năng thành phần trong kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày lại có những biểu hiện với các mức độ khác nhau ở từng tiêu chí.

Tuy nhiên, so với 3 nhóm kỹ năng thành phần thuộc kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày thì kỹ năng này có \bar{X} cao nhất, các em thực hiện kỹ năng này tốt nhất.

4.2. So sánh kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp sinh viên dân tộc Tày qua biến số dân tộc, giới tính, năm học

4.2.1. So sánh thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp sinh viên dân tộc Tày theo biến số dân tộc

Mức độ thực hiện kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Kinh cao hơn mức độ thực hiện kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày với hệ số $T = 2.96$.

4.2.2. So sánh thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp sinh viên dân tộc Tày theo biến số giới tính

Sinh viên nữ người Tày có kỹ năng giao tiếp nói chung và thực hiện các nhóm kỹ năng giao tiếp riêng ở mức tốt hơn so với sinh viên nam người Tày. Trong đó, việc thực hiện nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ có sự khác biệt lớn nhất giữa nam và nữ với $T - \text{Test} = -12.66$. Sự khác biệt nhỏ nhất thể hiện ở nhóm kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập ($T - \text{Test} = -10.26$).

4.2.3. So sánh thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp sinh viên dân tộc Tày theo biến số năm học

Có sự khác biệt giữa sinh viên năm nhất và sinh viên năm hai dân tộc Tày trong việc thực hiện kỹ năng giao tiếp nói chung và các nhóm kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp. Sinh viên năm hai thực hiện kỹ năng giao tiếp ở mức độ tốt hơn sinh viên năm nhất. Trong đó sự khác biệt rõ nét nhất thể hiện ở nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ.

4.3. Mối tương quan giữa các kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Các kỹ năng thiết lập mối quan hệ, kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp, kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp có mối liên hệ với nhau và có ảnh hưởng qua lại lẫn nhau trong quá trình giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

4.4. Các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

4.4.1. Đánh giá chung các yếu tố ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Các yếu tố được xem xét đều có ảnh hưởng nhất định đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày ở mức tương đối cao, với ĐTB = 3,36. Trong đó, nhóm yếu tố khách quan ảnh hưởng nhiều hơn một chút so với nhóm yếu tố chủ quan

4.4.2. Thực trạng mức độ dự báo của các yếu tố độc lập đơn nhất đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày

Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày được dự báo bởi nhiều yếu tố khác nhau. Trong đó, các yếu tố có mức độ dự báo nhiều hơn các yếu tố khác được nghiên cứu tới kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày đó là: phương pháp giảng dạy của giảng viên; môi trường giáo dục

(gia đình, nhà trường, xã hội); ý thức tham gia vào các hoạt động đoàn thể. Yếu tố có mức độ dự báo thấp nhất tới kỹ năng này của sinh viên được nghiên cứu là yếu tố tính cách của sinh viên dân tộc Tày

4.5. Kết quả thực nghiệm tác động

Kết quả thực nghiệm tác động nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên dân tộc Tày cho thấy: Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày đã được nâng lên từ mức trung bình, lên mức tương đối cao. Sau thực nghiệm, sinh viên dân tộc Tày đã thực hiện các nhóm kỹ năng: thiết lập mối quan hệ, kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp và kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập thuần thực, linh hoạt và sáng tạo.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

1.1. Nghiên cứu lý luận cho thấy:

Giao tiếp là một hoạt động có ý nghĩa hết sức quan trọng trong hoạt động học tập của các em sinh viên nói chung sinh viên dân tộc Tày nói riêng tại trường đại học. Thông qua giao tiếp các em sẽ nắm bắt được các tri thức khoa học, các kỹ năng nghề nghiệp, nắm bắt được nội quy, quy chế trong học tập và rèn luyện tại trường đại học. Mặt khác, nhờ có giao tiếp sinh viên sẽ mở rộng đối tượng giao tiếp trong trường đại học, sẽ thoả mãn được các nhu cầu giao tiếp của bản thân, sẽ có được những cơ hội thể hiện các kỹ năng giao tiếp của mình.

Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày là sự vận dụng tri thức, kinh nghiệm sống của bản thân vào việc thiết lập các mối quan hệ, giải quyết vấn đề học tập trên lớp, sử dụng các phương tiện giao tiếp nhằm thực hiện có hiệu quả các hoạt động học tập trên lớp tại trường đại học.

Những kỹ năng quan trọng nhất, đảm bảo hiệu quả giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày gồm: Nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp; nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp; nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp gồm: kỹ năng tìm hiểu đối tượng giao tiếp, kỹ năng thể hiện sự tôn trọng đối tượng giao tiếp, kỹ năng thể hiện sự hợp tác và kỹ năng thể hiện sự trung thực với đối tượng giao tiếp. Nhóm kỹ năng giải quyết vấn đề học tập trên lớp thể hiện khá đa dạng qua các kỹ năng: Kỹ năng diễn đạt các nội dung học tập trên lớp, kỹ năng lắng nghe trong hoạt động học tập trên lớp, kỹ năng điều chỉnh cảm xúc bản thân trong hoạt động học tập trên lớp. Nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp gồm các kỹ năng sau: Kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp bằng ngôn ngữ nói, kỹ năng sử dụng phương tiện giao tiếp bằng ngôn ngữ viết và kỹ năng sử dụng accs phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ. Các nhóm kỹ năng này chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố khác nhau.

1.2. Kết quả khảo sát thực trạng kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày cho thấy:

Kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày chủ yếu ở mức trung bình. Trong 3 nhóm kỹ năng xem xét thì nhóm kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp có điểm trung bình cao hơn so với các nhóm kỹ năng còn lại và kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp là kỹ năng mà sinh viên dân tộc Tày thực hiện yếu nhất. Sinh viên dân tộc Tày đã thể hiện tương đối đầy đủ, thành thạo và linh hoạt các kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp nhưng vẫn còn có một số hạn chế. Cụ thể như sau: Ở nhóm kỹ năng thiết lập mối quan hệ trong hoạt động học tập trên lớp, sinh viên được nghiên cứu chú ý và

thực hiện tốt hơn, thành thạo và linh hoạt hơn ở kỹ năng thể hiện trung thực trong giao tiếp với giảng viên và sinh viên trong hoạt động học tập trên lớp trong khi đó thì kỹ năng tìm hiểu về quan điểm sống của đối tượng giao tiếp để có ứng xử phù hợp thì chưa được quan tâm. Đối với nhóm kỹ năng giải quyết các vấn đề học tập trên lớp thì các em lại chú trọng nhiều hơn tới kỹ năng lắng nghe mà chưa coi trọng kỹ năng điều chỉnh cảm xúc bản thân. Nhóm kỹ năng sử dụng có hiệu quả các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập, đây là nhóm kỹ năng được sinh viên dân tộc Tày thực hiện tốt, các em đã thành thạo kỹ năng này và đã có những cách thể hiện kỹ năng linh hoạt và sáng tạo trong những tình huống giao tiếp và đối tượng giao tiếp khác nhau. Tuy nhiên ở kỹ năng này, việc sử dụng phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ ở sinh viên vẫn còn hạn chế, các em chưa thật thuần thục, linh hoạt và sáng tạo khi thực hiện. Các nhóm kỹ năng thành phần thuộc nhóm kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày có mối quan hệ mật thiết với nhau, tác động và bổ sung cho nhau giúp sinh viên dân tộc Tày thực hiện hiệu quả kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp.

Có nhiều yếu tố tác động đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Trong đó có những yếu tố chủ quan và yếu tố khách quan. Các yếu tố có ảnh hưởng đáng kể đến kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày là: phương pháp giảng dạy của giảng viên, sự tham gia vào các hoạt động tập thể, phương pháp giáo dục gia đình, nhà trường và xã hội.

Kết quả thực nghiệm cho thấy, đào tạo kỹ năng giao tiếp bằng ngôn ngữ nói trong hoạt động học tập trên lớp cho sinh viên dân tộc Tày qua các biện pháp: nâng cao nhận thức về ngôn ngữ nói, rèn các kỹ thuật nói (âm lượng, chất giọng, biểu đạt giọng nói, khả năng phân tích ngôn ngữ nói) đã tạo ra tiến bộ đáng kể trong kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày. Kỹ năng giao tiếp trong hoạt

động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày đã được nâng lên từ mức trung bình, lên mức tương đối cao. Thực nghiệm còn góp phần đánh giá và kiểm nghiệm tính đúng đắn của các biện pháp tác động.

Có thể thấy, kết quả nghiên cứu của luận án đã khẳng định được giả thuyết nghiên cứu và giải quyết được các nhiệm vụ mà nghiên cứu đã đề ra.

KIẾN NGHỊ

Từ những kết quả nghiên cứu về lý luận và thực tiễn của đề tài, chúng tôi xin đề xuất một số ý kiến như sau:

2.1. Kiến nghị với trường Đại học

Kết quả nghiên cứu thực trạng kỹ năng giao tiếp của sinh viên dân tộc Tày trong hoạt động trên lớp cho thấy, kỹ năng này ở sinh viên chỉ đạt ở mức độ trung bình. Vì vậy, nhà trường cần phải:

- Đưa vào chương trình khung của các ngành học học phần kỹ năng giao tiếp. Tăng cường giáo dục kỹ năng giao tiếp, mở các lớp tập huấn kỹ năng giao tiếp cho các em sinh viên.

- Nhà trường cần đặt yêu cầu cao hơn nữa về việc giáo viên đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động của người học.

- Nhà trường cần chú ý hơn nữa tới việc tổ chức nhiều hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa cho sinh viên dân tộc Tày tham gia nhiều hơn vào các hoạt động này để giúp các em tự tin, mạnh dạn hơn, bớt các tính cách vốn có của người dân tộc Tày như e thẹn, nhút nhát,... điều này sẽ giúp các em mạnh dạn thiết lập các mối quan hệ, giúp các em có những kỹ năng giao tiếp tốt hơn.

- Đưa ra những quy định chung về văn hoá giao tiếp trong nhà trường để tạo ra một môi trường giao tiếp lịch thiệp. Điều này sẽ giúp các em sinh viên dân tộc Tày ý thức hơn trong việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp.

2.2. Kiến nghị với giảng viên trực tiếp giảng dạy sinh viên dân tộc Tày

- Giảng viên tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học. Giảng viên nên áp dụng phương pháp dạy học hiện đại: Đưa ra các hình thức thực hành thông qua việc giải quyết các bài tập tình huống theo các cách khác nhau như thảo luận, xemina ... để nâng cao kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp của sinh viên dân tộc Tày.

- Trong quá trình giảng dạy, giảng viên nên cung cấp thêm những kiến thức, kinh nghiệm thực tế cho các em bằng cách trao đổi, truyền đạt, cởi mở và thân thiện hơn. Lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của các em, tạo cho các em cảm nhận được sự gần gũi, nhiệt tình từ thầy cô.

2.3. Kiến nghị với sinh viên dân tộc Tày

- Sinh viên dân tộc Tày cần nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp trong hoạt động học tập trên lớp.

- Sinh viên dân tộc Tày phải tự giác, chủ động, tích cực rèn luyện để nâng cao kỹ năng giao tiếp của mình trong hoạt động học tập.

- Sinh viên dân tộc Tày cần đặt ra mục tiêu cần đạt trong giao tiếp, xem mục tiêu cần đạt được là thành công của mình. Trong quá trình giao tiếp luôn ý thức rút ra những bài học trong thực tiễn về giao tiếp để hoàn thiện kỹ năng giao tiếp của bản thân mình.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nông Thị Nhung (2015), Kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày, Tạp chí Tâm lý học xã hội số 10 – 2015.
2. Nông Thị Nhung (2016), Kỹ năng điều chỉnh cảm xúc bản thân trong hoạt động học tập của sinh viên dân tộc Tày, Tạp chí Tâm lý học xã hội số 8 – 2016.